TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Minh Ái.

Các Hội thẩm Nhân dân : Bà Vũ Thị Kim Dung và bà Hoàng Thị Hồng Nhung

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại Trung tâm văn hóa Lai Sơn thuộc tổ dân phố Lai Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2024/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 04/4/1982, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Vinh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị H (Đã ly hôn), con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 18/01/2000 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên (Nay là thành phố Vĩnh Yên), tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", trị giá tài sản chiếm đoạt 1.420.000đ, phải bồi thường cho bị hại số tiền 500.000 và phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 50.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự; thu hồi sung vào ngân sách Nhà nước khoản tiền thu lời bất chính 350.000đ. L chấp hành xong án phạt tù ngày 22/04/2000, chấp hành xong án phí và tiền phạt vào tháng 02/2010. Phần bồi thường người bị hại không yêu cầu thi hành, hiện đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/HSST ngày 10/8/2001 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.722.000đ, buộc L phải bồi thường cho bị hại số tiền 105.000đ và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự số tiền 100.000đ. L kháng cáo xin hưởng án treo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 57/HSPT ngày 19/9/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 50.000đ. L chấp hành xong án phạt tù ngày 24/02/2002. Đối với khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí phúc thẩm và án phí dân sự trong án hình sự L chấp hành xong vào tháng 02/2010. Đối với khoản bồi thường bị hại không yêu cầu thi hành án, hiện đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/HSST ngày 14/11/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 30 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", trị giá tài sản chiếm đoạt 16.000.000đ, buộc L phải bồi thường cho bị hại số tiền 8.200.000đ và buộc L phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 410.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự. L chấp hành xong án phạt tù ngày 16/12/2008. Đối với khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự, bị cáo chấp hành xong vào tháng 05/2012. Đối với khoản tiền bồi thường bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án, hiện đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104 ngày 15/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản chiếm đoạt là 690.000đ, buộc L phải trả cho bị hại số tiền 550.000đ và buộc L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 200.000đ án phí dân sự trong vụ án hình sự. L chấp hành xong án phạt tù ngày 12/03/2010. Đối với khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự L đã thi hành xong vào tháng 11 năm 2009. Đối với số tiền bồi thương bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án hiện đã được xóa án tích;

+ Ngày 20/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội của tỉnh trong thời hạn 24 tháng. L chấp hành xong vào ngày 02/10/2012;

+ Ngày 12/9/2017, L bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng nhưng L không chấp hành, trốn khỏi địa phương. Ngày 28/9/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra Quyết định truy tìm đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L. Đến ngày 09/11/2017, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phúc Yên bắt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HSST ngày 19/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", buộc L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ. L chấp hành xong khoản án phí vào tháng 6/2018 và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 09/02/2020, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh Thịnh Đ, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực đường Trần Phú thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác thu giữ của L 01 gói nilon màu xanh (L tự khai nhận gói nilon bên trong có viên nén màu hồng là ma túy ngựa và các hạt tinh thể dạng đá màu trắng là ma túy đá mà L vừa mua được với giá 300.000đ để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện), Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói nilon chứa 01 viên nén màu hồng và các tinh thể dạng đá màu trắng nghi là ma túy theo quy định của pháp luật ký hiệu A1; tạm giữ của L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, BKS: 88C1-090.31, xe đã cũ đã qua sử dụng

Tại kết luận giám định số: 3195/KLGĐ-KTHS ngày 26/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"1. 01 (một) viên nén màu hồng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0953g (không phẩy không chín năm ba gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

2. Các hạt tinh thể dạng đá có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2205g (không phẩy hai hai không năm gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy L khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 22/11/2023, L đang ở nhà của mình tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên đã điều khiển xe mô tô BKS: 88C1-090.31 đi đến khu vực cổng siêu thị Coopmark thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, L gặp và mua được của một

nam giới khoảng 40 tuổi có biểu hiện giống người nghiện ma túy (L không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này) 01 túi nilon màu xanh trong đó có các tinh thể màu trắng là ma túy đá và 01 viên nén màu hồng là ma túy ngựa với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, L cầm túi nilon chứa ma túy ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi vắng người để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-VY ngày 11/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,0452 gam (Không phảy không bốn năm hai gam) mẫu viên nén và 0,1735 gam (Không phảy một bảy ba năm gam) tinh thể dạng đá được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết

định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực đường Trần Phú thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác thu giữ của L 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,0953g và các hạt tinh thể dạng đá có khối lượng 0,2205g qua giám định xác định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, nên thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 05 lần bị đưa ra xét xử về các tội phạm khác nhau, trong đó trong đó 03 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, 01 lần về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", 01 lần về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngoài ra còn 02 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Điều này thể hiện bản tính ngoan cố, coi thường pháp luật trong ý thức chủ quan của bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có

tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho L: Theo lời khai của bị cáo người này khoảng 40 tuổi, cao khoảng 165cm, dáng gầy giống người nghiện, L không biết về nhân thân, lai lịch của người nam giới, đây là lần đầu tiên L mua ma túy của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên về nam giới đã bán ma túy có những đặc điểm nhận dạng như lời khai của L nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của L cũng không có tài liệu nào xác định nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho L, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với với xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 88C1 – 090.31 tạm giữ của Nguyễn Văn L là tài sản hợp pháp củabà Nguyễn Thị T (mẹ bị cáo L). Ngày 22/11/2023, L tự ý lấy xe máy trên để đi mua ma túy, bà T không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của L vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho bà T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/11/2023).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu thu tiêu hủy 0,0452 gam (Không

phảy không bốn năm hai gam) mẫu viên nén và 0,1735 gam (Không phảy một bảy ba năm gam) tinh thể dạng đá được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Thanh Bình **Phạm Xuân Thọ** **Đỗ Minh Ái**

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Thanh Bình **Vũ Thị Kim Dung** **Đỗ Minh Ái**